

Số: 609 /TB-SYT

Bắc Ninh, ngày 14 tháng 10 năm 2026

## **THÔNG BÁO**

### **Về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh**

Thực hiện Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Sở Y tế thành phố Bắc Ninh thông báo và đăng tải lên Cổng thông tin điện tử Sở Y tế danh sách đăng ký hành nghề của **05** cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cụ thể như sau:

**1. Bệnh viện đa khoa Việt Yên** (Địa chỉ: Tổ dân phố Đông Lương, phường Việt Yên, thành phố Bắc Ninh); mã hồ sơ: H05.21-261012-180003.

Danh sách đăng ký hành nghề số 56/DS-BVĐK ngày 08/10/2026; Tổng số người hành nghề tại bệnh viện: 170; Điều chỉnh thông tin 02 người.

**2. Bệnh viện đa khoa Anh Quất thuộc Công ty TNHH bệnh viện đa khoa Anh Quất** (Địa chỉ: Khu Đồi Đỏ, xã Tân Yên, thành phố Bắc Ninh); mã hồ sơ: H05.21-261012-180011.

Danh sách đăng ký hành nghề số 44/BVĐKQAQ ngày 12/10/2026; Tổng số người hành nghề tại bệnh viện: 153; Bổ sung 01 người; Điều chỉnh thông tin 02 người; Giảm 01 người.

**3. Bệnh viện đa khoa Sơn Uyên thuộc Công ty Cổ phần bệnh viện đa khoa Sơn Uyên** (Địa chỉ: Tổ dân phố Quang Trung, xã Hiệp Hòa, thành phố Bắc Ninh); mã hồ sơ: H05.21-261013-180026.

Danh sách đăng ký hành nghề số 463A/DSĐKHN-BVĐKSU ngày 10/10/2026; Tổng số người hành nghề tại bệnh viện: 96; Bổ sung 01 người; Điều chỉnh thông tin 01 người; Giảm 02 người.

**4. Bệnh viện Y học cổ truyền Công Vĩnh thuộc Công ty Cổ phần bệnh viện quốc tế Công Vĩnh** (Địa chỉ: thôn số 2, xã Hiệp Hòa, thành phố Bắc Ninh); mã hồ sơ: H05.21-261012-180021.

Danh sách đăng ký hành nghề số 365/BVCV ngày 12/10/2026; Tổng số người hành nghề tại bệnh viện: 61; Bổ sung 03 người.

**5. Phòng khám đa khoa An Bình thuộc Công ty Cổ phần bệnh viện đa khoa An Bình** (Địa chỉ: Lô 9-14 LK6 Khu nhà ở số 3, xã Yên Trung, thành phố Bắc Ninh); mã hồ sơ: H05.21-261013-180005.



Danh sách đăng ký hành nghề số 2509/PKĐKAB ngày 25/9/2026; Tổng số người hành nghề tại phòng khám: 41; Điều chỉnh thông tin 01 người.

*(chi tiết theo các file Danh sách gửi kèm)*

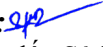
**\* Trách nhiệm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:**

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và các cơ quan quản lý về toàn bộ các thông tin do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề nghị Sở Y tế đăng tải Danh sách đăng ký hành nghề.

- Lưu trữ hồ sơ của cán bộ trong danh sách đăng ký hành nghề và các tài liệu minh chứng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.

- Phân công nhiệm vụ, quản lý, sử dụng người hành nghề đảm bảo theo đúng các quy định của pháp luật.

Trên đây là Thông báo của Sở Y tế thành phố Bắc Ninh về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh./.

**Nơi nhận:** 

- Ban Giám đốc Sở Y tế;
- 05 cơ sở KBCB có tên trên;
- Công TTĐT Sở Y tế (để đăng tải);
- Lưu: VT, QLHN.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Thị Thu Hương**

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH**

- Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **Bệnh viện Y học cổ truyền Công Vĩnh thuộc Công ty cổ phần Bệnh viện quốc tế Công Vĩnh**
- Đăng ký kinh doanh: số 2400848581 cấp lần đầu ngày 04/10/2018, cấp thay đổi lần thứ 6 ngày 06/01/2026; Nơi cấp: Sở Tài chính tỉnh Bắc Ninh; Địa chỉ trụ sở: Số 513, đường Hoàng Văn Thái, thôn số 2, xã Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Ninh
- Giấy phép hoạt động KBCB: số 376/BYT-GPHĐ ngày 16/01/2026, địa chỉ hoạt động: Thôn số 2 - xã Hiệp Hòa - tỉnh Bắc Ninh; thời gian hoạt động: 24/24 giờ
- Thông tin người đại diện theo pháp luật: Họ tên: Nguyễn Công Trường, số căn cước công dân: 024089000603, trình độ: Đại học; điện thoại: 0945.178.682
- Thông tin người chịu trách nhiệm CMKT: Họ tên: Nguyễn Công Trường; số căn cước công dân: 024089000603; CCHN số 006141/BG-CCHN ngày 28/4/2017, Phạm vi hành nghề: khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Điện thoại: 0945.178.682
- Thông tin người lập biểu: Họ tên: Nguyễn Thị Thùy, phòng: Tổ chức cán bộ - Kế hoạch tổng hợp; Điện thoại: 0962.853.260
- Tổ chức bệnh viện: Khoa Khám bệnh; Khoa Nội tổng hợp; Khoa Cận Lâm sàng
- Báo cáo đăng ký hành nghề KBCB: Tổng số người hành nghề (Cũ + mới): 61; Số người hành nghề bổ sung: 03; Người hành nghề cũ điều chỉnh thông tin: 0; Thôi hành nghề: 0

| TT                                     | Họ tên             | Văn bằng, chứng chỉ (3)       | Số GPHN, ngày cấp (4)               | Phạm vi hành nghề (5)                                                                                                   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)                                                        | Vị trí chuyên môn (7)       | Chức danh quản lý (8)                           | Khoa/bộ phận chuyên môn (9) | Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10) | Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11) | Ghi chú (12) |
|----------------------------------------|--------------------|-------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|-------------------------------------------------|-----------------------------|---------------------------------------------------------|------------------------------------|--------------|
| <b>A. SỐ ĐANG HÀNH NGHỀ (CŨ + MỚI)</b> |                    |                               |                                     |                                                                                                                         |                                                                                                  |                             |                                                 |                             |                                                         |                                    |              |
| 1                                      | Nguyễn Công Trường | Bác sĩ Y học cổ truyền (2014) | 006141/BG-CCHN cấp ngày 28/4/2017   | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                               | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Bs KBCB chuyên khoa YHCT    | Giám đốc; Người chịu trách nhiệm CMKT bệnh viện | Khoa Khám bệnh              | Ngày 01/01/2019 (HĐLĐ số 022a/HĐLĐ-CT)                  | Không                              |              |
| 2                                      | Giáp Văn Hưng      | Bác sĩ đa khoa (2013)         | 0005108/BG-CCHN cấp ngày 26/01/2016 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại                                                                                  | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Bs KBCB chuyên khoa Ngoại   | Phó GD                                          | Khoa Khám bệnh              | Ngày 21/11/2023 (HĐLĐ số 59/HĐLĐ-CT)                    | Không                              |              |
| 3                                      | Đặng Văn Quang     | Bác sĩ đa khoa (2015)         | 005193/TNG-CCHN cấp ngày 15/05/2017 | KBCB đa khoa; bổ sung PVCMM KBCB chuyên khoa Sản phụ khoa tại QĐ số 100/QĐ-SYT ngày 31/01/2019 của SYT tỉnh Thái Nguyên | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Bs KBCB chuyên khoa Phụ sản | Trưởng khoa                                     | Khoa Khám bệnh              | Ngày 08/03/2024 (HĐLĐ số 114/HĐLĐ-CT)                   | Không                              |              |
| 4                                      | Nguyễn Minh Hùng   | Bác sĩ Y học cổ truyền (2019) | 034594/HNO-CCHN cấp ngày 23/3/2022  | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                               | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Bs KBCB chuyên khoa YHCT    | Không                                           | Khoa Khám bệnh              | Ngày 27/10/2022 (HĐLĐ số 60/HĐLĐ-CT)                    | Không                              |              |
| 5                                      | Nguyễn Đình Khánh  | Bác sĩ Y học cổ truyền (2021) | 000137/BG-GPHN cấp ngày 22/4/2024   | Y học cổ truyền                                                                                                         | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Bs KBCB chuyên khoa YHCT    | Không                                           | Khoa Khám bệnh              | Ngày 18/05/2024 (HĐLĐ số 151/HĐLĐ-CT)                   | Không                              |              |

|    |                     |                                                                         |                                     |                                                                                                                         |                                                                                                  |                                                               |       |                |                                        |                                                                        |  |
|----|---------------------|-------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|-------|----------------|----------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|--|
| 6  | Nguyễn Minh Giang   | Bác sĩ Y học cổ truyền (2023)                                           | 008364/HNO-GPHN cấp ngày 02/02/2026 | Y học cổ truyền                                                                                                         | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Bs KBCB chuyên khoa YHCT                                      | Không | Khoa Khám bệnh | Ngày 05/3/2026 (HĐLĐ số 13/HĐLĐ-CTCV)  | Không                                                                  |  |
| 7  | Nguyễn Thị Quỳnh    | Bác sĩ Y học cổ truyền (2021)                                           | 00044/NĐ-GPHN cấp ngày 05/4/2024    | Y học cổ truyền                                                                                                         | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Bs KBCB chuyên khoa YHCT                                      | Không | Khoa Khám bệnh | Ngày 17/10/2025 (HĐLĐ số 73/HĐLĐ-CTCV) | Không                                                                  |  |
| 8  | Dương Văn Mạnh      | Bác sĩ đa khoa (2018)                                                   | 007720/BG-CCHN cấp ngày 17/8/2020   | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                            | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Bs Y khoa                                                     | Không | Khoa Khám bệnh | Ngày 08/11/2023 (HĐLĐ số 57/HĐLĐ-CT)   | Không                                                                  |  |
| 9  | Nông Thị Bạch Tuyết | Bác sĩ Răng hàm mặt (2021)                                              | 007572/TNG-CCHN cấp ngày 02/6/2023  | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt                                                                           | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Bs KBCB chuyên khoa Răng hàm mặt                              | Không | Khoa Khám bệnh | Ngày 01/12/2023 (HĐLĐ số 74e/HĐLĐ-CT)  | Không                                                                  |  |
| 10 | Đào Văn Hải         | Bác sĩ đa khoa (2018); Chứng chỉ chuyên khoa Răng hàm mặt cơ bản (2025) | 002636/TNG-CCHN cấp ngày 15/04/2022 | KBCB đa khoa; bổ sung PVCM KBCB chuyên khoa Răng hàm mặt tại QĐ số 2298/QĐ-SYT ngày 15/12/2025 của SYT tỉnh Thái Nguyên | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Bs KBCB chuyên khoa Răng hàm mặt                              | Không | Khoa Khám bệnh | Ngày 01/02/2026 (HĐLĐ số 05/HĐLĐ-CTCV) | Không                                                                  |  |
| 11 | Đoàn Thúy An        | Bác sĩ đa khoa (2015)                                                   | 007170/BG-CCHN cấp ngày 03/4/2019   | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng                                                                           | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Bs KBCB chuyên khoa Tai mũi họng                              | Không | Khoa Khám bệnh | Ngày 27/9/2024 (HĐLĐ số 194/HĐLĐ-CT)   | Không                                                                  |  |
| 12 | Nguyễn Văn Vích     | Bác sĩ đa khoa (1995); Chứng chỉ siêu âm tổng quát (2011)               | 0004919/BG-CCHN cấp ngày 28/10/2015 | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa                                                                                           | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Bs KBCB chuyên khoa Nội; thực hiện kỹ thuật siêu âm tổng quát | Không | Khoa Khám bệnh | Ngày 01/03/2025 (HĐLĐ số 23/HĐLĐ-CT)   | Từ 18h-21h từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần tại PK Nội tổng hợp Đức Văn |  |
| 13 | Mẫn Thị Thảo        | Y sĩ Y học cổ truyền (2024)                                             | 000595/BN-GPHN cấp ngày 06/8/2025   | Y học cổ truyền                                                                                                         | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Y sĩ KBCB chuyên khoa Y học cổ truyền                         | Không | Khoa Khám bệnh | Ngày 01/10/2025 (HĐLĐ số 63/HĐLĐ-CTCV) | Không                                                                  |  |
| 14 | Hoàng Gia Thiện     | Y sĩ Y học cổ truyền (2016)                                             | 008152/BG-CCHN cấp ngày 17/8/2021   | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                               | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Y sĩ KBCB chuyên khoa Y học cổ truyền                         | Không | Khoa Khám bệnh | Ngày 24/09/2021 (HĐLĐ số 122/HĐLĐ-CT)  | Không                                                                  |  |
| 15 | Nguyễn Đức Kiên     | Y sĩ Y học cổ truyền (2022)                                             | 009138/BG-CCHN cấp ngày 31/8/2023   | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                               | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Y sĩ KBCB chuyên khoa Y học cổ truyền                         | Không | Khoa Khám bệnh | Ngày 27/11/2023 (HĐLĐ số 65/HĐLĐ-CT)   | Không                                                                  |  |

|    |                   |                             |                                     |                                                                                                                                           |                                                                                                  |                                       |                   |                |                                        |       |                         |
|----|-------------------|-----------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|-------------------|----------------|----------------------------------------|-------|-------------------------|
| 16 | Nguyễn Thị Yến    | Y sĩ Y học cổ truyền (2022) | 009059/BG-CCHN cấp ngày 26/7/2023   | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                 | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Y sĩ KBCB chuyên khoa Y học cổ truyền | Không             | Khoa Khám bệnh | Ngày 04/03/2024 (HDLĐ số 112/HDLĐ-CT)  | Không |                         |
| 17 | Nguyễn Thị Tươi   | Y sĩ Y học cổ truyền (2012) | 007815/BG-CCHN cấp ngày 13/10/2020  | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                 | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Y sĩ KBCB chuyên khoa Y học cổ truyền | Không             | Khoa Khám bệnh | Ngày 23/08/2023 (HDLĐ số 46/HDLĐ-CT)   | Không |                         |
| 18 | Nguyễn Đình Ca    | Y sĩ Y học cổ truyền (2022) | 000287/TNG-GPHN cấp ngày 26/9/2024  | Y học cổ truyền                                                                                                                           | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Y sĩ KBCB chuyên khoa Y học cổ truyền | Không             | Khoa Khám bệnh | Ngày 01/7/2025 (HDLĐ số 50/HDLĐ-CT)    | Không |                         |
| 19 | Nguyễn Thị Trang  | Y sĩ Y học cổ truyền (2024) | 001096/BN-GPHN cấp ngày 16/01/2026  | Y học cổ truyền                                                                                                                           | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Y sĩ KBCB chuyên khoa Y học cổ truyền | Không             | Khoa Khám bệnh | Ngày 05/3/2026 (HDLĐ số 15/HDLĐ-CTCV)  | Không |                         |
| 20 | Nguyễn Thị Hồng   | Y sĩ Y học cổ truyền (2024) | 001461/BN-GPHN cấp ngày 15/4/2026   | Y học cổ truyền                                                                                                                           | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Y sĩ KBCB chuyên khoa Y học cổ truyền | Không             | Khoa Khám bệnh | Ngày 10/8/2026 (HDLĐ số 49/HDLĐ-CTCV)  | Không |                         |
| 21 | Vũ Văn Sơn        | Y sĩ Y học cổ truyền (2025) | 001829/BN-GPHN cấp ngày 15/7/2026   | Y học cổ truyền                                                                                                                           | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Y sĩ KBCB chuyên khoa Y học cổ truyền | Không             | Khoa Khám bệnh | Ngày 12/10/2026 (HDLĐ số 64/HDLĐ-CTCV) | Không | Bổ sung người hành nghề |
| 22 | Nguyễn Thị Phương | Y sĩ đa khoa (2012)         | 008156/BG-CCHN cấp ngày 17/8/2021   | Tham gia sơ cứu, KBCB một số bệnh thông thường theo quy định tại TT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015                                | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Y sĩ đa khoa                          | Không             | Khoa Khám bệnh | Ngày 10/09/2021 (HDLĐ số 114/HDLĐ-CT)  | Không |                         |
| 23 | Ngô Thị Duyên     | Cử nhân điều dưỡng (2016)   | 005890/TNG-CCHN cấp ngày 16/10/2018 | Theo Thông tư LT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Điều dưỡng                            | Điều dưỡng trưởng | Khoa Khám bệnh | Ngày 14/12/2021 (HDLĐ số 182/HDLĐ-CT)  | Không |                         |
| 24 | Nguyễn Thị Hà     | Cao đẳng điều dưỡng (2014)  | 007543/BG-CCHN cấp ngày 05/3/2020   | Theo Thông tư LT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Điều dưỡng                            | Không             | Khoa Khám bệnh | Ngày 01/03/2020 (HDLĐ số 14/HDLĐ-CT)   | Không |                         |
| 25 | Nguyễn Đức Thịnh  | Cao đẳng điều dưỡng (2019)  | 000602/BG-GPHN cấp ngày 30/12/2024  | Điều dưỡng                                                                                                                                | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Điều dưỡng                            | Không             | Khoa Khám bệnh | Ngày 21/01/2025 (HDLĐ số 08/HDLĐ-CT)   | Không |                         |

10/01/2025  
 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
 QUẬN CẦN GIỜ  
 PHƯỜNG THẠCH LẠNH GIANG

|    |                       |                             |                                    |                                                                                                                                           |                                                                                                  |            |       |                |                                        |       |                         |
|----|-----------------------|-----------------------------|------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|-------|----------------|----------------------------------------|-------|-------------------------|
| 26 | Dương Thị Quỳnh Hoa   | Cao đẳng điều dưỡng (2023)  | 000741/BG-GPHN cấp ngày 21/3/2025  | Điều dưỡng                                                                                                                                | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Điều dưỡng | Không | Khoa Khám bệnh | Ngày 21/04/2025 (HDLĐ số 33/HDLĐ-CT)   | Không |                         |
| 27 | Hoàng Thị Nhung       | Cao đẳng điều dưỡng (2023)  | 000963/BN-GPHN cấp ngày 11/12/2025 | Điều dưỡng                                                                                                                                | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Điều dưỡng | Không | Khoa Khám bệnh | Ngày 01/02/2026 (HDLĐ số 09/HDLĐ-CTCV) | Không |                         |
| 28 | Vũ Thị Nhân Tâm       | Cao đẳng điều dưỡng (2021)  | 001033/BN-GPHN cấp ngày 30/12/2025 | Điều dưỡng                                                                                                                                | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Điều dưỡng | Không | Khoa Khám bệnh | Ngày 01/02/2026 (HDLĐ số 07/HDLĐ-CTCV) | Không |                         |
| 29 | Lê Thị Tâm            | Cao đẳng điều dưỡng (2020)  | 006717/BG-CCHN cấp ngày 29/5/2023  | Theo Thông tư LT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Điều dưỡng | Không | Khoa Khám bệnh | Ngày 15/05/2022 (HDLĐ số 15/HDLĐ-CT)   | Không |                         |
| 30 | Nguyễn Thị Minh Tú    | Cao đẳng điều dưỡng (2022)  | 000047/BG-GPHN cấp ngày 21/02/2024 | Điều dưỡng                                                                                                                                | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Điều dưỡng | Không | Khoa Khám bệnh | Ngày 15/03/2024 (HDLĐ số 118/HDLĐ-CT)  | Không |                         |
| 31 | Ngô Thị Hoài          | Cử nhân điều dưỡng (2023)   | 000599/BG-GPHN cấp ngày 30/12/2024 | Điều dưỡng                                                                                                                                | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Điều dưỡng | Không | Khoa Khám bệnh | Ngày 21/01/2025 (HDLĐ số 04/HDLĐ-CT)   | Không |                         |
| 32 | Nguyễn Thị Loan       | Cao đẳng điều dưỡng (2014)  | 000965/BG-GPHN cấp ngày 16/6/2025  | Điều dưỡng                                                                                                                                | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Điều dưỡng | Không | Khoa Khám bệnh | Ngày 01/7/2025 (HDLĐ số 45/HDLĐ-CT)    | Không |                         |
| 33 | Trần Thị Thảo         | Cao đẳng điều dưỡng (2011)  | 009019/BG-CCHN cấp ngày 23/6/2023  | Theo Thông tư LT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Điều dưỡng | Không | Khoa Khám bệnh | Ngày 30/11/2023 (HDLĐ số 71/HDLĐ-CT)   | Không |                         |
| 34 | Ngô Thị Văn Anh       | Cao đẳng điều dưỡng (2025)  | 002004/BN-GPHN cấp ngày 21/09/2026 | Điều dưỡng                                                                                                                                | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Điều dưỡng | Không | Khoa Khám bệnh | Ngày 12/10/2026 (HDLĐ số 68/HDLĐ-CTCV) | Không | Bổ sung người hành nghề |
| 35 | Dương Thị Huyền Chang | Trung cấp điều dưỡng (2015) | 007521/BG-CCHN cấp ngày 17/02/2020 | Theo Thông tư LT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Điều dưỡng | Không | Khoa Khám bệnh | Ngày 15/10/2020 (HDLĐ số 052/HDLĐ-CT)  | Không |                         |

|    |                     |                                                                             |                                     |                                                                                                                                           |                                                                                                  |                                       |                   |                   |                                        |       |  |
|----|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|-------------------|-------------------|----------------------------------------|-------|--|
| 36 | Đinh Văn Thê        | Bác sĩ Y học cổ truyền (2018)                                               | 030159/HNO-CCHN cấp ngày 23/06/2020 | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                 | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Bs KBCB chuyên khoa YHCT              | Trưởng khoa       | Khoa Nội tổng hợp | Ngày 04/01/2021 (HĐLĐ số 072/HĐLĐ-CT)  | Không |  |
| 37 | Nguyễn Thị Minh Thu | Bác sĩ Y học cổ truyền (2021)                                               | 009247/BG-CCHN cấp ngày 09/11/2023  | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                 | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Bs KBCB chuyên khoa YHCT              | Phó khoa          | Khoa Nội tổng hợp | Ngày 30/11/2023 (HĐLĐ số 69/HĐLĐ-CT)   | Không |  |
| 38 | Nguyễn Hữu Đại      | Bác sĩ Y học cổ truyền (2018)                                               | 048283/BYT-CCHN cấp ngày 31/3/2021  | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                 | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Bs KBCB chuyên khoa YHCT              | Không             | Khoa Nội tổng hợp | Ngày 26/03/2024 (HĐLĐ số 127/HĐLĐ-CT)  | Không |  |
| 39 | Đinh Mỹ Hạnh        | Bác sĩ Y học cổ truyền (2021)                                               | 008216/NĐ-CCHN cấp ngày 21/6/2023   | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                 | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Bs KBCB chuyên khoa YHCT              | Không             | Khoa Nội tổng hợp | Ngày 23/08/2023 (HĐLĐ số 48/HĐLĐ-CT)   | Không |  |
| 40 | Nguyễn Hải Chiêu    | Bác sĩ Y học cổ truyền (2020)                                               | 008523/NĐ-CCHN cấp ngày 23/10/2023  | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                 | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Bs KBCB chuyên khoa YHCT              | Không             | Khoa Nội tổng hợp | Ngày 02/01/2024 (HĐLĐ số 88/HĐLĐ-CT)   | Không |  |
| 41 | Hầu Hải Nam         | Bác sĩ Y học cổ truyền (2014)                                               | 0008767/SL-CCHN cấp ngày 15/01/2024 | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                 | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Bs KBCB chuyên khoa YHCT              | Không             | Khoa Nội tổng hợp | Ngày 01/12/2025 (HĐLĐ số 81/HĐLĐ-CTCV) | Không |  |
| 42 | Nguyễn Thị Minh Hào | Bác sĩ Y học cổ truyền (2023)                                               | 005039/HNO-GPHN cấp ngày 25/06/2025 | Y học cổ truyền                                                                                                                           | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Bs KBCB chuyên khoa YHCT              | Không             | Khoa Nội tổng hợp | Ngày 10/8/2026 (HĐLĐ số 46/HĐLĐ-CTCV)  | Không |  |
| 43 | Thiều Thị Bích      | Y sĩ Y học cổ truyền (2010)                                                 | 008489/BG-CCHN cấp ngày 28/6/2022   | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                 | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Y sĩ KBCB chuyên khoa Y học cổ truyền | Không             | Khoa Nội tổng hợp | Ngày 20/07/2022 (HĐLĐ số 29/HĐLĐ-CT)   | Không |  |
| 44 | Dương Văn Thắng     | Y sĩ Y học cổ truyền (2021)                                                 | 009210/BG-CCHN cấp ngày 20/10/2023  | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                 | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Y sĩ KBCB chuyên khoa Y học cổ truyền | Không             | Khoa Nội tổng hợp | Ngày 20/5/2024 (HĐLĐ số 153/HĐLĐ-CT)   | Không |  |
| 45 | Trịnh Tùng Giang    | Y sĩ Y học cổ truyền (2020)                                                 | 000072/TNG-GPHN cấp ngày 15/5/2024  | Y học cổ truyền                                                                                                                           | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Y sĩ KBCB chuyên khoa Y học cổ truyền | Không             | Khoa Nội tổng hợp | Ngày 01/7/2025 (HĐLĐ số 52/HĐLĐ-CT)    | Không |  |
| 46 | Nguyễn Ngọc Anh     | Cử nhân điều dưỡng (2017), chứng chỉ kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện (2022) | 008038/BG-CCHN cấp ngày 27/4/2021   | Theo Thông tư LT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kĩ thuật y | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Điều dưỡng                            | Điều dưỡng trưởng | Khoa Nội tổng hợp | Ngày 05/08/2021 (HĐLĐ số 108/HĐLĐ-CT)  | Không |  |

|    |                  |                                                                                                               |                                     |                                                                                                                                           |                                                                                                  |                                                        |                      |                   |                                        |                                                                              |                         |
|----|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|----------------------|-------------------|----------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|
| 47 | Lê Văn Duy       | Cao đẳng điều dưỡng (2010), Cử nhân điều dưỡng (2025)                                                         | 001785/BN-GPHN cấp ngày 09/7/2026   | Điều dưỡng                                                                                                                                | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Điều dưỡng                                             | Không                | Khoa Nội tổng hợp | Ngày 16/11/2018 (HĐLĐ số 012/HĐLĐ-CT)  | Không                                                                        |                         |
| 48 | Đỗ Văn Hoàng     | Cao đẳng điều dưỡng (2021)                                                                                    | 008574/BG-CCHN cấp ngày 19/8/2022   | Theo Thông tư LT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kĩ thuật y | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Điều dưỡng                                             | Không                | Khoa Nội tổng hợp | Ngày 09/09/2022 (HĐLĐ số 50/HĐLĐ-CT)   | Không                                                                        |                         |
| 49 | Ngô Thị Thủy     | Cao đẳng điều dưỡng (2013)                                                                                    | 000049/BG-GPHN cấp ngày 21/02/2024  | Điều dưỡng                                                                                                                                | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Điều dưỡng                                             | Không                | Khoa Nội tổng hợp | Ngày 15/03/2024 (HĐLĐ số 120/HĐLĐ-CT)  | Không                                                                        |                         |
| 50 | Nguyễn Thị Thủy  | Cử nhân điều dưỡng (2023)                                                                                     | 000603/BG-GPHN cấp ngày 30/12/2024  | Điều dưỡng                                                                                                                                | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Điều dưỡng                                             | Không                | Khoa Nội tổng hợp | Ngày 21/01/2025 (HĐLĐ số 06/HĐLĐ-CT)   | Không                                                                        |                         |
| 51 | Lương Văn Vinh   | Bác sĩ đa khoa (1997)                                                                                         | 000485/TNG-CCHN cấp ngày 12/12/2012 | Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh                                                                             | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Bs chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh                      | Trưởng khoa          | Khoa Cận Lâm sàng | Ngày 09/09/2020 (HĐLĐ số 042/HĐLĐ-CT)  | Không                                                                        |                         |
| 52 | Nguyễn Đức Văn   | Bác sĩ đa khoa (2015); Bác sĩ CKI Chẩn đoán hình ảnh (2020)                                                   | 006189/BG-CCHN cấp ngày 29/5/2017   | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh                                                                                       | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Bs KBCB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh                 | Không                | Khoa Cận Lâm sàng | Ngày 22/11/2021 (HĐLĐ số 170/HĐLĐ-CT)  | Từ 18h-21h từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần tại PK Chẩn đoán hình ảnh Đức Văn |                         |
| 53 | Trần Văn Sấm     | Bác sĩ đa khoa (2016); Bác sĩ CKI Chẩn đoán hình ảnh (2024)                                                   | 006059/TNG-CCHN cấp ngày 17/5/2019  | Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh                                                                                                            | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Bs KBCB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh                 | Không                | Khoa Cận Lâm sàng | Ngày 08/01/2026 (HĐLĐ số 03/HĐLĐ-CTCV) | Không                                                                        |                         |
| 54 | Phan Văn Định    | Bác sĩ Y khoa (2019); Chứng chỉ Chẩn đoán hình ảnh cơ bản (2022); Chứng chỉ siêu âm doppler tim cơ bản (2023) | 000029/TNG-GPHN cấp ngày 19/4/2024  | Y khoa                                                                                                                                    | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Bs KBCB đa khoa; thực hiện kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh | Không                | Khoa Cận Lâm sàng | Ngày 12/10/2026 (HĐLĐ số 66/HĐLĐ-CTCV) | Không                                                                        | Bổ sung người hành nghề |
| 55 | Trần Đăng Quang  | Y sĩ đa khoa (2013)                                                                                           | 008155/BG-CCHN cấp ngày 17/8/2021   | Tham gia sơ cứu, KBCB một số bệnh thông thường theo quy định tại TT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015                                | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Y sĩ đa khoa                                           | Không                | Khoa Cận Lâm sàng | Ngày 20/10/2021 (HĐLĐ số 160a/HĐLĐ-CT) | Không                                                                        |                         |
| 56 | Nguyễn Thúy Ngân | Cử nhân xét nghiệm y học (2016)                                                                               | 026050/HNO-CCHN cấp ngày 29/11/2023 | Chuyên khoa Xét nghiệm: Hóa sinh, Huyết học, Vi sinh                                                                                      | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Xét nghiệm                                             | Kỹ thuật viên trưởng | Khoa Cận Lâm sàng | Ngày 04/04/2023 (HĐLĐ số 20/HĐLĐ-CT)   | Không                                                                        |                         |

|                        |                     |                                          |                                    |                                  |                                                                                                  |                        |       |                   |                                        |       |  |
|------------------------|---------------------|------------------------------------------|------------------------------------|----------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|-------|-------------------|----------------------------------------|-------|--|
| 57                     | Ngô Ngọc Bích       | Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học (2024) | 000751/BG-GPHN cấp ngày 21/3/2025  | Xét nghiệm Y học                 | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Xét nghiệm             | Không | Khoa Cận Lâm sàng | Ngày 01/10/2025 (HĐLĐ số 65/HĐLĐ-CTCV) | Không |  |
| 58                     | Hoàng Thị Thu Trang | Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học (2024) | 000679/BN-GPHN cấp ngày 16/09/2025 | Xét nghiệm Y học                 | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Xét nghiệm             | Không | Khoa Cận Lâm sàng | Ngày 17/10/2025 (HĐLĐ số 71/HĐLĐ-CTCV) | Không |  |
| 59                     | Nguyễn Thị Tuyền    | Cao đẳng xét nghiệm (2018)               | 007576/BG-CCHN cấp ngày 20/4/2020  | Kỹ thuật viên xét nghiệm         | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | KTV xét nghiệm         | Không | Khoa Cận Lâm sàng | Ngày 15/10/2020 (HĐLĐ số 051/HĐLĐ-CT)  | Không |  |
| 60                     | Nguyễn Thị Lệ Anh   | Cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học (2024)   | 001875/BN-GPHN cấp ngày 05/08/2026 | Hình ảnh Y học                   | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | KTV Chẩn đoán hình ảnh | Không | Khoa Cận Lâm sàng | Ngày 08/9/2026 (HĐLĐ số 59/HĐLĐ-CTCV)  | Không |  |
| 61                     | Nguyễn Đức Cường    | Cao đẳng kỹ thuật hình ảnh y học (2019)  | 007520/BG-CCHN cấp ngày 17/02/2020 | Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh | Từ 7h00 đến 17h00, thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần; trực, làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | KTV Chẩn đoán hình ảnh | Không | Khoa Cận Lâm sàng | Ngày 03/03/2020 (HĐLĐ số 11/HĐLĐ-CT)   | Không |  |
| <b>B. SƠ THỜI VIỆC</b> |                     |                                          |                                    |                                  |                                                                                                  |                        |       |                   |                                        |       |  |
|                        |                     |                                          |                                    |                                  |                                                                                                  |                        |       |                   |                                        |       |  |

Bệnh viện YHCT Công Vĩnh chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đăng ký hành nghề; cam kết thực hiện đúng các quy định về đăng ký hành nghề, điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề và thiết lập lưu trữ hồ sơ đăng ký hành nghề kèm các tài liệu minh chứng điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề theo quy định.

**Nơi nhận:**

- Sở Y tế (đăng tải);
- Lưu: VT.

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**  
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu - nếu có)



**GIÁM ĐỐC**  
**NGUYỄN CÔNG TRƯỜNG**

